

Phẩm 3: TRƯỞNG GIẢ THUẦN ĐÀ

Bấy giờ, trong chúng hội có vị trưởng giả tên là Thuần-đà sống ở thành Câu-di, cùng với năm trăm người con của trưởng giả đi theo, các con được dạy dỗ hiếu thuận lễ nghĩa, uy đức phép tắc. Vị trưởng giả xem xét mọi người dự hội đều đã tập hợp đông đủ, ông bèn sửa quần áo lại cho tươm tất để làm lễ Phật, ấp ủ trong lòng nỗi lo buồn. Như mặt trời bắt đầu ló dạng, ánh nắng rọi vào cây cối xanh tươi, gân đỏ của ngọn lá hiện rõ toàn bộ, khi đó trưởng giả kia cũng như thế, khắp cả mình mẩy tươm máu, nước mắt rùng rùng tựa mưa tuôn, ông đi quanh Đức Phật ngàn vòng rồi chấp tay bạch với Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con chỉ có một niềm ước mong, xin Thế Tôn và đại chúng xót thương thọ nhận sự cúng dường sau cùng của chúng con, điều đó sẽ khiến cho con và tất cả chúng sinh thấy đều nhờ ơn mà giải thoát. Ví như đứa con nghèo nàn của gia đình làm ruộng, vào tiết giữa xuân, nó cày cấy ruộng rẫy rồi gieo hạt giống, sau đó ngược lên mong mỗi trời mưa. Nay con gầy đủ mọi thứ như bản phiến não, tai họa về thân miệng ý như thế, nhờ ơn Phật con mới chấp chững tập tành một ít ý nghĩ, chán bỏ xa lìa. Chỉ có điều ước nguyện, xin Đức Thế Tôn sẽ ra ơn ban cho cơn mưa giáo pháp, mong Ngài cùng với đại chúng đoái thương mà nhận lời thỉnh cầu của con, ruộng nương khô cạn bởi nắng hạn kéo dài sẽ được nhờ ơn từ bi nhuần thấm.

Bấy giờ, bậc Nhất Thiết Chủng Trí tôn quý trong đời biết tất cả đã đúng thời, bèn nói với Thuần-đà rằng:

–Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cùng với các đại chúng sẽ thọ nhận sự cúng dường sau cùng của ông.

Khi ấy, các hàng trời, người, A-tu-la nghe Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thọ nhận sự cúng dường cuối cùng của trưởng giả Thuần-đà, tất cả đại chúng ôm ấp trong lòng niềm vui sướng, trăm miệng một lời khen là sự việc chưa từng có:

–Quý hóa thay! Quý hóa thay! Trưởng giả Thuần-đà! Đức hạnh và nguyện vọng của ông đã thỏa mãn đầy đủ. Kỳ lạ quá! Thuần-đà! Người ta sinh ra trong cõi người khó có được lợi ích, vậy mà nay ông đã được. Giống như cõi thế gian hiếm có hoa Ưu-đàm-bát, sự việc Đức Phật xuất hiện ở cõi đời còn khó gặp hơn thế nữa; lòng tin khó được, nghe giáo pháp cũng khó, được cúng dường bữa sau cùng khi Đức Phật

sắp nhập Nê-hoàn lại khó khăn hơn sự việc kia. Lại nữa, này Thuần-đà! Ví như ánh trăng vào đêm rằm mùa xuân, vàng vạc sáng trong, không có những đám mây che lấp, tất cả chúng sinh không ai là không chiêm ngưỡng. Ông cũng như thế, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cùng với các đại chúng thọ nhận sự bố thí cúng dường rất ráo sang bờ bên kia lần cuối cùng của ông. Quý hóa thay! Thuần-đà! Vì thế, chúng tôi nói ông giống như vầng trăng vành vạnh, hết thấy chúng sinh không ai là không chiêm ngưỡng. Kỳ lạ thay! Thuần-đà! Ông là người con chân chính của Đức Phật, dù rằng ông sinh ra trong cõi người, song nay chúng tôi đều gọi ông là vị trời hơn hẳn trong hàng chư Thiên, vì thế chúng tôi phải rập đầu làm lễ. Ai nấy đều lên tiếng nói bài tụng khen ngợi:

*Tuy sinh trong cõi
người Tướng trời đều
đầy đủ Tôi và tất cả
chúng*

*Nay sẽ cúi đầu
thưa. Nếu thương xót
nhận lời Sẽ nói tâm
nguyện mọn Nếu muốn
độ chúng sinh*

*Chỉ nên mau khuyến
thỉnh. Hôm nay Thiên
Trung Thiên Bạc Điều Ngự
loài người Mắt thần thông
hoàn hảo Tướng vô lượng
công đức.*

*Vì chúng sinh năn nỉ
Bỏ phương tiện
Niết-bàn Thiên Trung
Thiên ở đời Rộng nói
pháp cam lồ. Khổ sống
chết lâu xa*

Từ nay được yên ổn.

Bấy giờ, trưởng giả Thuần-đà rất đổi vui mừng, dường như có kẻ nào đó bị chết mất cha mẹ, nỗi buồn rất đau xót và khốn đốn đến tận cùng, lúc sắp sửa tiễn đưa người quá vãng đến bãi tha ma, bỗng

dưng cha mẹ sống lại. Kẻ ấy chiêm ngưỡng phụng thờ, vui buồn lẫn lộn, tình cảm tôn kính tăng thêm gấp ba lần. Trưởng giả Thuần-đà và các người bà con thân thuộc cũng như thế, họ gieo năm vốc xuống đất, chắp hai bàn tay, đọc bài kệ tụng:

*Vui thay ta nay được lợi lớn
Đã gặt diệu quả trong loài người*

*Sướng thay, nay ta được
lợi lớn Đóng mãi cửa địa ngục
xấu ác. Vui thay nay ta được
lợi lớn*

*Đời sống được gặp quả vô
thượng Đường như tìm báu đẹp
trong cát Chợt gặp kim cương mừng
quá chừng. Sung sướng thay nay ta được
khéolìa*

*Súc sinh mê hoặc khắp
nơi nơi Vui thay nay ta được
lợi lớn*

*Tin vững chắc hoa Ưu-
đàm bát. Sung sướng thay, nay ta
được kheolìa Khổ đói khát nọ
quỷ keo kiệt Vui thay nay ta
được lợi lớn*

*Khó được bố thí đến bờ
kia. Từ rày đóng mãi các nẻo
ác Rốt ráo là A-tu-la vương
Sướng thay nay ta được lợi
lớn Như Lai ra đời rất khó
gặp.*

*Nay ta gặp hoa Ưu-đàm
bát Cũng như hạt cải ném
mũi kim Vui thay nay ta được
khéolìa*

*Chấp thường của Tứ thiên đại
vương. Sung sướng thay nay ta được lợi
lớn*

Thấy hết thấy báu lớn pháp

vương Cho đến mười chỗ sinh
trời Dục Hiểu kỹ rõ ràng chẳng
bám víu.

Vui thay nay ta được lợi lớn
Thế Hùng khó gặp, nay
kính hầu Giống ném hạt cải
qua mũi kim Gặp Phật rất khó
lại hơn thế Hết hăm lăm hữu
nguồn ba cõi Kim nhọn thí dụ
cũng vậy thời Sướng thay nay ta
được lợi lớn Gặp gỡ Như Lai
nguyện đầy đủ. Diệt hết tất cả
các hung ác

Vô lượng suy tối giặc vô
tri Vui thay nay ta được lợi
lớn Sinh gặp đấng hoa sen là
bản. Sướng thay nay ta được
là mãi Sóng cả nhận chìm
biển sinh tử

Sướng thay sinh đời gặp
Như Lai Biển khơi rùa mù vớ gỗ
nổi.

Vui thay nay ta được là
mãi Biển cả sống chết, rùa mù
lầm Sướng thay nay ta được lợi
lớn Đời chưa từng có kẻ sánh
bằng.

Trời người năn nỉ đều
chẳng nhận Nay ta được báu khó
thỉnh cầu Vui thay nay ta được
lợi lớn

Trời, người, Tu-la vốn tôn
thờ. Sướng thay nay được pháp quả
ngay Đại tiên nhận ta thỉnh sau
cùng

Vui thay nay ta được lợi lớn
Cùng các người trời đều khuyến
thỉnh. Bỏ thứ thượng diệu trời người kia

*Xót thương nhận ta cúng
thô chất Sướng thay nay ta được
lợi lớn*

*Trời người hiến cúng nguyện
không quả. Ta cúng thô chất như ylan*

*Đại từ Như Lai thương xót
nhận Chư Thiên, dân chúng, A-
tu-la Ưu sầu gào khóc rập đầu
thỉnh. Đại bi Như Lai xót
thương khắp*

*Xem chúng sinh đồng như
con một Ví phỏng không nhận mọi
cơm cúng*

*Nguyện thương trời người chẳng
diệt độ. Các trời, người không cầu gì
khác*

*Chỉ nguyện Như Lai ở đời
hoài Giống như Tu-di ở biển cả*

Tòa kim cương giờ yên chẳng động.

*Núi sông lồng bóng đoan
nghiêm đẹp Như Lai ở Hội lớn như
thế*

*Uy quang pháp vương ngồi bốn
chúng Đường như mây lấp cả thế gian.*

Mặt trời ló dạng trừ mọi tối

*Nay các thiên nhân cũng
như vậy Lo buồn tâm si tối lâu xa*

*Chỉ nguyện Như Lai ở đời
lâu. Mặt trời thánh tuệ trừ diệt
thấy Nguyện đấng Đại trí ở đời
hoài Nguyện bậc Đại hùng ở
đời mãi Khiến lòng chúng con
lìa lo sợ Giống như Tu-di yên
bất động.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói cho Thuần-đà biết:

–Đúng thế! Này Thuần-đà! Phật xuất hiện ở đời rất khó gặp được, giống như một hạt kim cương bằng hạt thóc lẫn trong cát biển; thân

người khó được lại còn khó hơn thế nữa, được lòng tin đầy đủ cũng lại rất khó, giống như con rùa mù gặp được bọng cây nổi giữa biển khơi. Được gặp Như Lai sắp sửa vào Nê-hoàn, việc mà ông cúng dường sau cùng là bố thí đến bờ bên kia lại còn khó hơn những điều đã nói trên kia, như hoa Ưu-đàm-bát qua thời gian dài chỉ nở một lần mà thôi. Nay Thuần-đà! Hôm nay ông chớ sinh lòng lo buồn khổ não mà hãy nên vui mừng. Tại sao như thế? Ông hãy nên suy nghĩ thế này: “Hôm nay Đức Như Lai cùng với các đại chúng thọ nhận sự cúng dường và bố thí lớn lao sau cùng của ta, vì sự lợi ích tốt lành ấy, cho nên ta phải vui mừng”. Nay Thuần-đà! Nay ông đừng thỉnh cầu Như Lai ở dài lâu trong cõi đời này, hãy nên xem xét thế gian thấy đều vô thường, bản tính của hết thảy các hành cũng như thế. Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói cho Thuần-đà bài kệ:

Cho dù ở đời lâu

*Rốt cuộc cũng
phải diệt Tuy sinh trời
Trường Thọ Mạng cũng
sẽ chấm dứt. Việc thành
rồi sẽ bại*

*Có đó rồi diệt
mất Khoẻ mạnh bị già
hoại Lực lưỡng bị bệnh
khốn. Người sống đều
có chết Vô thường đâu
lâu được*

*Không sắc không sức
mạnh Cũng không có thọ
mạng. Vợ con và voi ngựa
Tiền tài đều thế cả
Các thân thích thế
gian Quyến thuộc đều xa
cách. Ba cõi quá hãi
hùng*

*Cho đến khổ
đường ác Hạng này thấy
diệt rốt*

Sao chẳng thể chán

*chường. Có tướng hữu,
sinh, lão*

Gọi là pháp hổ thẹn

*Suy tính thường
xâm lấn Mà cho rằng
trường tồn. Pháp thù
thắng mát mẻ Lìa xa nỗi
khủng khiếp Cũng được
lìa họa lớn Sinh già
bệnh và chết.*

*Tâm loạn ngu si
bản Nói đều độ hạng
này Vô lượng trùm
khắp hết*

*Tịch diệt thù thắng
diệu. Nghĩa ấy thật vô
thường Chẳng phải pháp
che chở Chỉ là mọi khổ
nhóm*

*Giả dối chẳng vững
bền. Không chịu, không
nhẫn nổi Cũng không thể
giữ luôn Hạng này như loài
tằm*

Kết kén mà tự buộc.

*Xoay vần trong
ba cõi Không một chỗ
đáng vui Chỉ có tai vạ
lớn*

*Khổ sinh già bệnh
chết. Biết nghĩa là thấy
rõ Ngày đêm thọ mạng
trôi Suy giảm pháp lừa
dối Khiếp sợ, không, vui
tạm. Lo đau ốm buồn
phiền Những phi nghĩa
đầy ắp Lửa dục chuyển
rừng rục Các nạn giành*

*nhau đến. Người trí
chẳng ở hoài Chịu lắm
khổ đau này Hiểu rõ
họa năm dục Không
phải công đức lợi. Là
dục không tham lam Rõ
ràng thấy chân thật Đó
là quán giải thoát Trừ
bỏ các sinh già*

*Quở trách hại
kết oán Rốt ráo bỏ
các hữu.*

*Từ rày mau lia tất cả số
Đường như củi hết lửa rục tất*

*Sắc đẹp sáng trong thường
yên ổn Không bị già suy làm phai
mờ.*

*Vô lượng tội khổ chẳng thúc
ép Tuổi thọ lâu dài không cùng
cực Biển khổ không bờ thấy đã
qua Chẳng theo thời tiết đời kiếp
số. Vui thay Như Lai vượt bacoĩ*

*Lại chẳng mê sống chết xoay
vân Ông chớ xem Ta diệt độ mãi
Đường như Tu-di trụ biển cả.*

Thuần-đà! Nay Ta nhập Nê-hoàn

*Chánh pháp bình đẳng an vui
mãi Những người sáng trí nghe
nghĩa này Hiểu kỹ rõ ràng chẳng âu
lo.*

*Chớ đem thân sống chết
gìon nguy Trí tuệ nông cạn đo
lường Phật Thân ta chân thật ở
yên ổn*

Chỉ đấng Thiên Tôn mới hiểu rõ.

Bấy giờ, Thuần-đà bạch với Phật:

–Quý hóa thay! Quý hóa thay! Bạch Thế Tôn! Chúng con là hạng phàm phu thấp kém, được biết việc Nê-hoàn của Đức Thế Tôn, nay con liền cùng với các chúng Bồ-tát đại nhân và các vị La-hán kia không có gì sai khác, giống như Đồng tử Văn-thù-sư-lợi và các vị A-la-hán. Trong những chúng này, nếu có người vừa mới thọ giới lần đầu tiên, lập tức họ được ở vào Tăng số trong ngày thọ giới. Nay con là hạng phàm phu thấp kém cũng như thế, được nhờ uy đức và thần lực của Phật mà con được đếm số cùng các chúng đại hiền này. Vâng, đúng thế, bạch Thế Tôn! Ước mong cho Đức Như Lai ở đời mãi mãi, con chẳng nguyện ước Ngài vào Nê-hoàn như hạt giống cháy tiêu.

Văn-thù-sư-lợi nói với Thuần-đà:

–Ông đừng có niềm ước mong như thế, lý do thế nào? Ông hãy nên quán thế này, thực hành pháp hữu vi, tính chất tự nhiên như thế, quán như vậy là trí tuệ quán lý Không được đầy đủ, người muốn cầu chánh pháp thì hãy nên khởi lên sự nhận thức như thế.

Thuần-đà trả lời:

–Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Luận rằng, Đức Như Lai là đáng tôn quý trong loài người, là bậc Trời được tôn kính nhất trong hàng chư Thiên, tên gọi là Ứng Cúng thì chẳng lẽ Như Lai chấp hành việc ấy chẳng? Nếu chấp hành như thế là pháp sinh diệt. Ví như bọt nước thoát nổi lên rồi thoát diệt mất, lưu chuyển qua lại in hết bánh xe. Nếu như Đức Như Lai chấp hành số mạng như thế, kết cục Như Lai không vượt ra khỏi để đứng trên hàng người và trời được, Như Lai lại không phải là đáng Thiên Trung Thiên, cũng chẳng phải là bậc Ứng Cúng.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Chẳng lẽ Tôn giả không nghe có cõi trời Trường Thọ sao? Thế mà nay Đức Như Lai sống không đầy trăm tuổi, thì sao gọi là khôn phép của việc sinh tử, xứng đáng đứng trên hàng người và trời để thành bậc Thiên Trung Thiên, tên gọi là Ứng Cúng?

Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Ví dụ như có người làm chủ thôn xóm, tùy theo công trạng to lớn của người ấy mà dần dần thuyên chuyển được làm chức vị cao, ông ấy phải được mọi người kính nể, vốn liếng sức của thoải mái. Khi phước hưởng thụ đã hết thì ông ấy trở thành kẻ nghèo hèn, người ta chẳng thèm đếm xỉa. Nếu như Đức Như Lai chấp hành số mạng như thế, thì cũng như vậy, Ngài không phải là

bậc cao cả trong loài người, không phải vị Trời được tôn quý nhất trong hàng chư Thiên, cũng không phải là bậc xứng đáng được hưởng thụ sự cúng dường của hàng trời và người, mà chuyển thành hạng thấp kém. Vì sao? Vì pháp sinh khởi và diệt mất. Do đó, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Tôn giả chớ khởi lên sự quán xét ấy mà cho là đáng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chấp hành số mạng như thế.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Tôn giả biết mà nói, hay vì không biết mà nói? Sự phân biệt sai lầm, song cứ chấp giữ mọi tướng sai lầm ấy như thế nào mà Tôn giả nói rằng, Đức Như Lai chấp hành số mạng như thế? Ví bằng Đức Như Lai chấp hành số mạng như thế, thì chẳng thể gọi là đấng Pháp vương tự tại đối với ba cõi. Lý do ấy thế nào? Ví như có ông vua dũng mãnh, nhiều sức lực, một người địch lại ngàn người. Bấy giờ người ta đặt hiệu cho ông vua là Thiên lực sĩ vương (vua có thể địch nổi ngàn lực sĩ), vì ông ta có thể hàng phục cả ngàn người lực sĩ. Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác cũng như vậy, hàng phục bốn loại ma: phiền não ma, ám ma, tử ma và tự tại thiên ma. Các ma lực sĩ kiêu mạn như thế thấy đều khuất phục, vì thế Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác được gọi là đấng Pháp vương tự tại đối với ba cõi. Nếu như Đức Như Lai giữ theo khuôn phép qua đời như thế, thì không thể có công đức thực sự giống như ông vua Thiên lực sĩ vậy. Vì thế, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Tôn giả chớ khởi lên vọng tưởng cho rằng Đức Như Lai chấp hành số mạng.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Ví như ông trưởng giả giàu có chỉ sinh được một đứa con, thầy tướng xem bói đoán rằng đứa con ấy có tướng tuổi thọ ngắn ngủi, cha mẹ đứa bé nghe nói điều đó trong

lòng hết sức lo buồn, tướng của chúng ta mỏng manh, nhà ở không tốt lành, sinh ra đứa con thì tuổi đời ngắn ngủi, thế rồi họ chẳng yêu chuộng nó nữa. Nguyên do thế nào? Luận rằng, trong hàng trời, người và Bà-la-môn có vị tuổi thọ ngắn ngủi, từ đó lớp ngang hàng với vị này chẳng quý mến kính nể, bởi vì vị kia có tuổi thọ ngắn ngủi. Như thế, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Nếu cho rằng Đức Như Lai cùng tuổi thọ như người đời, cũng giống như người đời, không được cha mẹ kính mến, Đức Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác chấp hành số mạng, thì cũng không được hàng trời, người, A-tu-la ái mộ và tôn kính, vì hiện thấy chuyển biến. Vì sao? Vì sự thấy biết, thoái lui, bại hoại của tất cả pháp giống như nhau, mà lại nói giáo pháp giải thoát cho chúng sinh, ý nghĩa như thế thì sao gọi là bậc Chánh Giác? Do đó, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Tôn giả đừng khởi lên sự suy nghĩ xằng bậy cho rằng Đức Như Lai chấp hành số mạng.

Lại nữa, Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Giống như người con gái nghèo nàn không có chỗ dừng chân cư trú, lại thêm ốm đau. Rày đây mai đó, cô đi xin người ta tấm lòng, dừng lại nhà khách của người khác để ở trọ sinh một đứa con. Ông chủ nhà khách ấy xua đuổi khiến cô ta phải ra đi, cô ấy ẵm đứa con đi theo con đường hướng về đất nước giàu có sung sướng, giữa đường mỗi mệt, cô bị ruồi muỗi và sâu bọ độc hại cắn mổ vào thân thể của mình. Qua đến sông Hằng, cô ta ẵm đứa con mà sang sông. Bập bênh trên dòng nước chảy xiết, song cô chẳng buông rời con mình, thế rồi đến nổi chìm đắm, cả mẹ con đều chết. Do công đức và lòng từ cứu con như thế, nên khi tấm thân hủy hoại, mạng sống chung cuộc, thì cô ta được sinh lên cõi trời Tịnh Diệu. Lý do thế nào? Vì nhờ cô ta không tiếc mạng sống của mình để che chở cho con. Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Như thế, Bồ-tát muốn cứu hộ chánh pháp, thì chẳng nên tạo tác hành quán, nên biết đó là người mù lòa, không có con mắt tuệ. Đối với Đức Thế Tôn, phải nên quán xét điều đó một cách đúng đắn, không thể nghĩ bàn. Nên biết Đức Như Lai không phải là pháp hữu vi, vì thế nên mới thị hiện giáo hóa cho chúng sinh được an vui. Người con gái nghèo nàn kia che chở cứu vớt đứa con của mình, đến nổi chẳng tiếc thân mạng, cho nên được sinh lên cõi trời Tịnh Diệu. Vị Bồ-tát ủng hộ chánh pháp cũng như thế, có thể biết Như Lai

không phải là pháp hữu vi, đó là pháp tồn tại lâu bền, đó là pháp trụ mãi mãi, nhờ sự hộ pháp này mà được pháp quả ngay hiện tiền, chóng thành bậc giải thoát.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Ví như kẻ trượng phu đi xa, dừng chân ở nhờ nhà người khác, người ấy mệt nhọc quá đỗi rồi ngủ. Thành linh ngọn lửa mạnh bùng lên đốt cháy ngôi nhà này. Giật mình tỉnh dậy, người ấy nhìn thấy ngọn lửa cháy lan tiến sát thân mình, lòng muốn thoát ra khỏi nạn lửa, song quần áo bị cháy rụi, ông tự thẹn thùng bởi thân thể trần truồng, ông không ra khỏi ngôi nhà lửa để đến nỗi bị chết cháy. Do nhờ công đức hổ thẹn, nên khi thân thể hủy hoại, mạng sống chấm dứt, người ấy được làm vua ở tầng trời Ba Mươi Ba tám chục ngàn lần, lại làm vua cõi trời Phạm thiên một trăm ngàn lần. Sau này sinh vào trong loài người, người ấy thường làm Chuyển luân Thánh vương, không còn rơi xuống đường ác, mãi mãi ở chốn an vui, do lòng hổ thẹn cho nên được như vậy.

Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Nên biết rằng Đức Như Lai thực hành phương tiện, tương ứng với người trượng phu kia do hổ thẹn mà chết. Thà làm kẻ ngoại đạo quen theo thói tà kiến, chứ không làm Tỳ-kheo giữ giới đối với Đức Như Lai vô vi mà dấy lên ý tưởng hữu vi, biết mà vẫn nói năng dối trá xằng bậy. Nếu người nào dấy lên ý tưởng hữu vi đối với Đức Như Lai, nên biết đó là người thường lấy chốn địa ngục A-tỳ làm nhà cửa, cho nên đừng tác ý số mạng hữu vi đối với Đức Như Lai. Nếu người nào có thể dấy lên ý tưởng vô vi đối với Đức Như Lai, từ đây người ấy sẽ được sang bên kia biển cả trí tuệ, chẳng bị thân chết làm mê hoặc, người ấy thành tựu trí tuệ Bát nhã sâu xa đến mức cùng cực, đem hiệu quả trí tuệ này để mau chóng đạt được tướng tốt đầy đủ của Đức Như Lai.

Bấy giờ, Văn-thù-sư-lợi nói với Thuần-đà:

–Quý hóa thay! Nay thiện nam! Ông nên biết như vậy, Đức Như Lai thường trụ vô vi, không phải là pháp biến dịch. Nay thiện nam! Ông có trí ấy thì cũng có năng lực che giấu như Đức Phật, thị hiện phương tiện hữu vi. Nay chẳng bao lâu nữa, ông sẽ thành Phật đạo, như công đức đặc biệt kỳ lạ và tuyệt diệu thù thắng này, chỉ có Đức Phật Thế Tôn mới có thể nói lời khen ngợi.

Lại nữa, này Thuần-đà! Bồ thí hợp thời và bồ thí pháp vượt lên tất cả mọi sự bồ thí. Bồ thí đúng lúc là hoặc hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di; hoặc giả người từ phương xa đi đến đây; hoặc là người đang còn đi giữa đường; tùy theo sức của mình mà họ có thể đáp ứng nhanh chóng các thứ cần dùng, sự bồ thí đến bờ bên kia như thế là hạt giống mọc lên quả báo lớn lao. Thuần-đà, nay ông hãy tùy theo sức của mình mà cúng dường bồ thí lần sau cùng cho Đức Phật và Tăng. Có lẽ ông biết rằng, nay đúng là lúc sắp đến giờ Đức Thế Tôn diệt độ.

Thuần-đà nói:

–Thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Phiền Tôn giả thức giục tôi cúng thức ăn cấu uế này làm gì? Chẳng lẽ Đức Như Lai đáng chờ đợi ăn thức ăn này chăng? Suốt sáu năm, Đức Như Lai tu tập khổ hạnh là việc khó làm ở dưới gốc cây Đạo, hằng ngày chỉ ăn hạt mè hay hạt gạo mà vẫn còn tự mình gắng sức, hưởng gì nay trong chốc lát, chẳng lẽ không thể đợi được chăng? Ông bảo rằng, Đức Như Lai ăn thức ăn này chăng? Pháp thân Như Lai không phải là thân dùng thức ăn cấu uế.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Văn-thù-sư-lợi:

–Những điều Thuần-đà nói ra là lời chân thật.

Phật lại nói với Thuần-đà:

–Ông trở thành người đại trí hiểu rõ Đại thừa. Văn-thù-sư-lợi nói với Thuần-đà:

–Nay ông thành người hợp ý Đức Như Lai, được Phật hộ niệm. Thuần-đà trả lời:

–Chẳng lẽ Đức Như Lai hộ niệm thiên vị chăng? Đức Phật đều hộ niệm tất cả chúng sinh một cách bình đẳng, Tôn giả đừng nói lên tư tưởng đảo ngược này, hộ niệm và đáng được hộ niệm, cả hai điều ấy thấy đều không đáng tạo tác việc làm như thế. Luận rằng, yêu thương và nghĩ đến là ví như con bò sữa, mặc dù khát nước và đói bụng nhưng nó vẫn đi tìm cỏ và nước. Hoặc giả đủ hay chưa đủ cỏ và nước, bỗng dưng nó nhớ nghĩ đến con của mình, bèn nhanh chóng quay trở về. Các Đức Phật Thế Tôn không có sự nhớ nghĩ khổ cực này, chư Phật coi tất cả chúng sinh đều giống như đứa con một, đó là trí tuệ nhớ nghĩ cảnh giới của các Đức Phật.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Ví như chiếc xe báu được

kéo bằng voi hoặc ngựa, độ đi nhanh hay chậm chẳng giống nhau, như thế cỗ xe chín bộ của chúng ta không thể nào hỏi ngang hàng với trí tuệ của Đức Như Lai.

Lại nữa, thưa Tôn giả Văn-thù-sư-lợi! Ví như vua của loài chim lông cánh sắc vàng vượt lên khoảng không mà bay vút, chim bay qua biển cả, hình bóng hiện rõ trong nước, thân mình của nó dài và lớn, các loài vật sinh sống dưới nước không loài nào có thể đo lường hình dáng của mình lớn hay nhỏ, như đứa trẻ nhỏ mắc bệnh không chịu nổi liều thuốc quá mạnh.

Văn-thù-sư-lợi nói:

–Đúng như những điều Thuần-đà nói, tôi và các hàng Bồ-tát, đối với công đức rất mực sâu xa mà lập nên luận thuyết này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn từ gương mặt của mình, phóng ra ánh sáng đủ mọi màu sắc. Khi ấy, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi trông thấy ánh sáng này mới hay giờ Nê-hoàn của Đức Như Lai sắp đến, liền bảo cho trưởng giả Thuần-đà biết:

–Ông hãy cúng dường lần cuối cùng cho Như Lai, Như Lai sắp sửa vào Nê-hoàn rồi. Thời giờ ấy đã đến, có lẽ ông hãy nên mau bàyra. Thuần-đà! Nên biết Như Lai không vì không có nhân duyên mà phóng ra ánh sáng, ý nghĩa ấy có nguyên do. Hãy nên nhanh chóng! Hãy nên nhanh chóng! Đừng để cho mất thời cơ như ngắt hoa quá lứa.

Trưởng giả Thuần-đà đứng lặng thinh, Phật bảo Thuần-đà:

–Lát nữa đây, Như Lai sẽ vào Nê-hoàn, nay đúng là lúc ông cúng dường Tăng.

Phật nói hai ba lần như thế, Thuần-đà buồn bã than:

–Kỳ lạ biết bao! Thế gian trống rỗng! Như Lai một đi không bao giờ trở lại.

Ông buồn bã gào khóc, nước mắt ròng ròng. Thế rồi ông lại giải bày câu thỉnh, nguyện Phật xót thương mà ở mãi trong đời. Đức Thế Tôn bảo:

–Thuần-đà! Ông chớ khóc lóc, tự làm rối loạn tâm mình. Hãy nên suy nghĩ đúng đắn, tu phép quán về sóng nắng, cây chuối, giấc mộng hão huyền, ánh điện chớp, đồ dùng hủy nát v.v..., không có sự chân thật và bền chắc, nên biết hữu vi là ngôi nhà tai họa.

Thuần-đà bạch Phật:

–Bạch Như Lai! Như Lai chẳng xót thương trụ lại cõi đời, thế gian trống rỗng, chúng con cầm lòng sao được mà không khóc lóc.

Phật dạy:

–Này Thuần-đà! Nay Ta thương xót ông và hết thảy chúng sinh mà vào Nê-hoàn, đó là pháp tự nhiên của chư Phật, tính chất của pháp hữu vi cũng như thế. Đối với tất cả các hành tướng hữu vi, ông hãy nên nghĩ rằng, khi xưa Ta nói bài kệ vô thường, bài kệ thân này là tai họa, bài kệ sinh diệt giống như bong bóng trên mặt nước, ông chớ lo buồn vô ích, giống như pháp của người phạm tục.

Thuần-đà bạch:

–Đúng thế, bạch Thế Tôn! Quả thật con biết sự nhập Nê-hoàn của Như Lai là phương tiện, bởi không thể nào tự cầm lòng mình cho nên con âu sầu nãoruột.

Phật bảo Thuần-đà:

–Quý hóa thay! Quý hóa thay! Này thiện nam! Nên biết rằng Nê-hoàn là phương tiện của Như Lai, nên biết rằng Phật từng trải như vượt qua biển cả, sống lâu, không phải sống lâu, pháp sinh khởi, pháp diệt, pháp hão huyền, pháp phương tiện, đúng lúc, không phải thời, tính, chẳng phải tính những việc như thế ông phải biết hết.

Này Thuần-đà! Nếu ông muốn vượt qua biển ba cõi một cách nhanh chóng, thì ông có thể mau mau bày ra những vật dụng cúng dường mà ông mang theo để cúng dường cho các hàng trời, người, A-tu-la. Nay ông xứng đáng được làm công việc cúng dường lần sau chót, khiến cho tất cả chúng sinh được niềm vui sướng bất động từ bản thân Ta, ông và các người khác gặp được ruộng phước tốt lành. Đối với Như Lai Đẳng Chánh Giác, Ta chẳng làm khó dễ về sự bố thí đến bờ bên kia mà ông vốn đã thiết lập, tự nhiên cũng sẽ thành ruộng phước Như Lai.

Khi ấy, vì muốn độ tất cả chúng sinh, nên trưởng giả Thuần-đà gục đầu khóc sụt mướt, nước mắt đầm đìa như mưa. Ví như mặt trời mọc, ánh nắng chiếu rọi cây cối xanh tươi, gân đỏ của lá hiện ra toàn bộ, trưởng giả Thuần-đà cũng như vậy, máu và nước mắt đều tuôn rơi, rồi ông bạch Phật:

–Vâng, đúng như thế, bạch Thế Tôn! Nay con phải nghe theo lời dạy của Như Lai, thế nhưng ý nghĩa Nê-hoàn quá ư sâu xa của Như Lai, không phải hạng tầm thường nhỏ bé như con vốn có thể đo lường nổi, cũng chẳng phải điều mà hàng Thanh văn và Duyên giác hay biết, chỉ có cảnh giới trí tuệ của Phật Thế Tôn mới biết được.

Bấy giờ, Thuần-đà cùng với các thân thuộc, vì độ hết thảy chúng sinh, nên họ cúi đầu lễ dưới chân Đức Phật, đi vòng quanh về phía tay phải xong, họ đốt hương và rải hoa cúng dường Đức Thế Tôn. Cùng lúc, mọi người lại cúng dường Tôn giả Văn-thù-sư-lợi, để sám sửa các thức cúng dường, cho nên mọi người quay trở về nhà mình.

